

ĐỌC HIỂU VĂN BẢN THÔNG TIN

MỨC ĐỘ CÂU HỎI	CÂU HỎI MINH HỌA
Nhận biết (Câu 1,2 trong đề thi) - Nhận diện, xác định được các chi tiết, dữ liệu trong văn bản. - Nhận biết được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản. - Nhận biết được bố cục, mạch lạc của văn bản. - Nhận biết được các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ: hình ảnh, số liệu, biểu đồ, sơ đồ,... được sử dụng trong VB.	Câu 1a. Thông tin chính được thể hiện trong phần nào của văn bản? Thông tin chính được thể hiện trong phần sa pô của văn bản. Câu 1b. Đoạn sapô trong văn bản cho biết nội dung gì? Ví dụ: Đọc văn bản, coi sapô là nào? ở đâu? CẦU VÒNG ĐƯỢC HÌNH THÀNH THẾ NÀO? (nhân đề) Mẹ thiên nhiên đã mang đến cho con người hệ sinh thái tuyệt vời, còn tặng kèm cho chúng ta những hiện tượng thiên nhiên đầy kì thú, hấp dẫn. Cầu Vòng là một hiện tượng dễ thấy, phổ biến nhất trong số đó. (sa pô) <i>Cầu vòng là gì? Vì sao có cầu vòng?</i> Cầu vòng là những dải màu sắc đỏ, cam, vàng, lục, lam, chàm, tím xếp liên kề nhau, xuất hiện trên bầu trời ngay sau cơn mưa. Đây là một hiện tượng vật lí khá thú vị. Trên thực tế cầu vòng không phải là một vật thể xác định, mà nó là hình ảnh phản chiếu của ánh sáng Mặt Trời qua những giọt nước trong không khí. Hiện tượng này còn được gọi là sự khúc xạ ánh sáng. Câu 2. Phần sapô của văn bản có ý nghĩa gì? - Đối với văn bản: nêu khái quát phần nội dung sẽ triển khai trong bài viết về ... (ghi nội dung VB vào) - Đối với người đọc: định hướng cho người đọc trong việc tìm kiếm thông tin của văn bản. Câu 3. Xác định bố cục của văn bản. VB được chia làm mấy phần : kể ra tên từng phần (nhận diện là các đề mục tô đậm trong VB đó ^^) Ví dụ: Đọc hiểu VB sau đây: GIỚI TRẺ THÍCH SỐNG THEO XU HƯỚNG VÀ CHẠY THEO TRÀO LƯU “CHỮA LÀNH” (Mai Phương Thảo) “Đi chữa lành” khi ... chưa kịp tổn thương

	<i>Trong xã hội phát triển.....</i> Học cách tạo kháng thể tinh thần <i>Bên cạnh việc “ăn theo”, hưởng ứng phong trào để được nghỉ ngơi, biện giải cho sự lười biếng....</i> <u>Gợi ý trả lời:</u> Bố cục VB chia làm 2 phần: nêu thực trạng người trẻ chạy theo xu hướng đi chữa lành ngay cả khi chưa kịp tổn thương và giải pháp học cách tạo “kháng thể” tinh thần của mỗi người. Câu 4. Xác định mục đích của văn bản trên. Mục đích của văn bản là cung cấp cho người đọc những thông tin về ... (ghi nội dung VB vào) Câu 5. Xác định loại văn bản thông tin. (Tham khảo lý thuyết sách Cánh diều: Văn bản thông tin tổng hợp là loại VB trong đó người viết sử dụng phương thức thuyết minh kết hợp một hoặc nhiều phương thức biểu đạt khác (biểu cảm, tự sự, miêu tả...). VBTTTH có thể trình bày kết hợp nhiều hình thức: chữ, hình ảnh, bảng biểu...) Câu 6. Xác định đề tài của văn bản. (Dấu hiệu nhận diện: Nhan đề của VBTT thường tập trung nêu bật đề tài của VB; trả lời câu hỏi: “Văn bản viết về vấn đề gì?”) Ví dụ 1: Đọc nhan đề bài viết “Tiếng Việt lớp trẻ bây giờ” (Phạm Văn Tình) => đề tài: nêu lên hiện trạng sử dụng tiếng Việt của người trẻ hiện nay. Ví dụ 2: Đọc nhan đề “Phải coi luật pháp như khí trời để thở” (Lê Quang Dũng) => bàn về đề tài pháp luật nhưng cách đặt cũng thể hiện rõ thái độ tôn trọng và đề cao việc chấp hành pháp luật. Câu 7. Xác định nội dung chính của văn bản. Nội dung chính của văn bản: Ví dụ: Đọc hiểu VB sau đây: GIỚI TRẺ THÍCH SỐNG THEO XU HƯỚNG VÀ CHẠY THEO TRÀO LƯU “CHỮA LÀNH” (Mai Phương Thảo) “Đi chữa lành” khi ... chưa kịp tổn thương <i>Trong xã hội phát triển.....</i>
--	---

	Học cách tạo kháng thể tinh thần <i>Bên cạnh việc “ăn theo”, hưởng ứng phong trào để được nghỉ ngơi, biện giải cho sự lười biếng....</i> Gợi ý trả lời: Nội dung chính của văn bản là <i>nêu thực trạng người trẻ chạy theo xu hướng đi chữa lành ngay cả khi chưa kịp tổn thương</i> và <i>giải pháp học cách tạo “kháng thể” tinh thần của mỗi người.</i>
Thông hiểu (Câu 3,4 trong đề thi) - Phân tích, lí giải được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản. - Phân tích và đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, + cách đặt nhan đề của tác giả; + lí giải được thái độ và quan điểm của người viết. - Phân tích, lí giải được sự phù hợp giữa nội dung và nhan đề văn bản. - Chỉ ra được hiệu quả, tác dụng của cách chọn lọc,	Câu 1. Các yếu tố phi ngôn ngữ (hình ảnh, biểu đồ) có vai trò/tác dụng như thế nào trong văn bản trên? - Các yếu tố phi ngôn ngữ được sử dụng: các hình ảnh ... (ghi tên chú thích dưới hình ảnh lại), bảng biểu, số liệu... - Tác dụng: + Về nội dung: làm rõ/ chuyển tải thông tin... (ghi nội dung VB vào) + Về hình thức: Cung cấp số liệu/hình ảnh khách quan, xác thực, tăng độ tin cậy cho thông tin của văn bản; cách diễn đạt trở nên sinh động, hấp dẫn, lập luận giàu sức thuyết phục / giúp người đọc hình dung, nắm bắt thông tin một cách rõ ràng, trực quan, tăng tính sinh động và hấp dẫn cho bài viết. Câu 2. Cách đặt nhan đề văn bản có gì đặc sắc? / Nhận xét cách đặt nhan đề của văn bản. - Cách đặt nhan đề: + Về hình thức: nhan đề là một cụm từ xác định / gọi hình ảnh, gọi liên tưởng + Về nội dung: nhan đề khẳng định vai trò của... (ghi nội dung VB vào) - Nhận xét: cách đặt nhan đề phù hợp với nội dung, nêu được vấn đề cần giải quyết; nhan đề gây ấn tượng, thu hút sự chú ý của người đọc. Ví dụ: Nhận xét cách đặt nhan đề của văn bản “TRÁI ĐẤT – MẸ CỦA MUÔN LOÀI” (Trích <i>Nguồn gốc - nỗi hoài niệm về những thuở ban đầu</i>, Trịnh Xuân Thuận, Phạm Văn Thiều - Ngô Vũ dịch, NXB Trẻ, 2006) Gợi ý trả lời: - Cách đặt nhan đề: + Về hình thức: nhan đề là một cụm từ xác định. + Về nội dung: nhan đề khẳng định vai trò của trái đất đối với sự sống của vạn vật.

sắp xếp các thông tin trong văn bản. + Phân biệt được dữ liệu sơ cấp và thứ cấp; + nhận biết và đánh giá được tính mới mẻ, cập nhật, độ tin cậy của dữ liệu, thông tin trong văn bản. - Phân tích được vai trò và cách sử dụng các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ trong văn bản.	- Nhận xét: cách đặt nhan đề phù hợp với nội dung, nêu được vấn đề cần giải quyết; nhan đề gây ấn tượng, thu hút sự chú ý của người đọc. Câu 3. Đoạn trích trên sử dụng dữ liệu sơ cấp hay thứ cấp? Tác dụng của việc sử dụng dữ liệu đó? Đoạn trích sử dụng cả hai nguồn dữ liệu: sơ cấp và thứ cấp. Tác dụng: cung cấp thông tin một cách chính xác, khách quan, làm tăng thêm tính khoa học và sức thuyết phục cho đoạn trích (Cách diễn đạt thứ 2: Tác dụng của việc sử dụng dữ liệu sơ cấp/ thứ cấp là mang đến thông tin chính xác, cập nhật và có tính thực tiễn cao; giúp người đọc tin tưởng vào độ chính xác và tầm quan trọng của sự kiện được đề cập) Câu 4. Nhận xét về mối liên hệ giữa nhan đề và các nội dung chính được trình bày trong văn bản. <i>Cách trình bày:</i> - Nhan đề: ghi lại tên nhan đề của VB - Nội dung văn bản: (ghi nội dung VB vào) ⇔ - Giữa nhan đề và nội dung của VB phù hợp: Nhan đề làm nổi bật/phản ánh được nội dung bao trùm của VB; và những thông tin trong VB đã thể hiện, cụ thể hóa, làm sáng tỏ nhan đề của VB. Câu 5. Giữa nhan đề, nội dung đoạn sapo và hình minh họa có mối quan hệ như thế nào? - Nhan đề: ghi lại tên nhan đề của VB - Nội dung: ghi tóm nội dung VB - Sapo: ghi tóm nội dung của sapo - Hình minh họa: có mấy hình, tên chú thích hình, biểu bảng.... => Giữa nhan đề, nội dung, đoạn sapo và hình minh họa có mối quan hệ chặt chẽ: đều tập trung làm nổi bật.... (ghi nội dung VB vào) Câu 6. Nêu thái độ và quan điểm của người viết/hay hỏi bản thân mình thể hiện qua văn bản. <i>Gợi ý một số từ chỉ thái độ, tình cảm, quan điểm</i> - Hy vọng, đồng tình, ủng hộ, thái độ đúng đắn, tiến bộ, cởi mở, yêu thích, hứng thú.... (ghi nội dung VB vào)
---	--

	- Lên án, phê phán, không đồng tình... (ghi nội dung VB vào) - Kêu gọi mọi người hãy (ghi nội dung VB vào) Câu 7. Đề tài của văn bản có ý nghĩa như thế nào trong việc thể hiện nội dung của văn bản? <i>Gợi ý trả lời</i> - Đề tài: (ghi đề tài của VB vào) - Ý nghĩa: + Thứ nhất: + Thứ hai: -.... Câu 8. Phân tích vai trò của các yếu tố hình thức trong việc hỗ trợ biểu đạt nội dung chính của văn bản. - VB đã sử dụng một số yếu tố hình thức sau để hỗ trợ việc biểu đạt nội dung chính: Nhan đề và hệ thống đề mục, sơ đồ, hình ảnh và những chú thích cho các phương tiện phi ngôn ngữ. - Tác dụng/vai trò của các yếu tố hình thức đối với việc biểu đạt nội dung chính của VB. <i>Gợi ý trả lời</i> + Nhan đề và hệ thống đề mục: được sử dụng để làm rõ bố cục của VB, góp phần xác định, tóm tắt và làm nổi bật nội dung chính, giúp người đọc có cơ sở định hướng, tiếp nhận nội dung của VB; + Hệ thống sơ đồ, hình ảnh: có tác dụng minh họa trực quan, làm cho thông tin của VB trở nên cụ thể, rõ ràng, sinh động, dễ hiểu, dễ hình dung hơn với người đọc; + Phần chú thích bên dưới các phương tiện phi ngôn ngữ: bổ sung thông tin cho sơ đồ, hình ảnh, tạo sự kết nối giữa những phương tiện phi ngôn ngữ với nội dung thông tin mà chúng hỗ trợ biểu đạt. Câu 9. Hãy đánh giá về tính mới mẻ, cập nhật, độ tin cậy của dữ liệu, thông tin được trình bày trong văn bản. (Xem chút lý thuyết nè của sách Cánh Diều, tr.84, lớp 12, tập 2): Các số liệu, tư liệu, hình ảnh, âm thanh, ... được đưa vào VBTT cần mới mẻ hoặc có sự khác biệt với
--	---

	những thông tin cùng loại đã nêu trước đó; được thay đổi hoặc bổ sung, điều chỉnh cho kịp thời, phù hợp với thực tế; phải chính xác, rõ ràng và có thể kiểm tra được. <i>Gợi ý trả lời</i> - Dữ liệu có tính mới mẻ, cập nhật vì (ghi nhận thời gian, thông tin, đối tượng... được nói đến trong VB) - Tin cậy: thông tin được công bố bởi (ghi nhận nguồn được nói đến trong VB), ví dụ: UNESCO (Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp Quốc) / tên trang báo uy tín, tổ chức uy tín...
Vận dụng (Câu 5 trong đề thi) - Đánh giá được mức độ chính xác, tin cậy, tính hữu ích của thông tin, tri thức trong văn bản. - Có quan điểm riêng trong đánh giá, phê bình văn bản dựa trên trải nghiệm của cá nhân. - So sánh được hiệu quả biểu đạt của văn bản thông tin chỉ dùng ngôn ngữ và văn bản thông tin có kết hợp với các yếu tố phi ngôn ngữ.	Câu hỏi. Những thông tin của văn bản trên giúp anh/chị nhận thức được gì về (Trình bày trong khoảng 5 – 7 dòng) Lưu ý: - Trả lời trực tiếp vào nội dung câu hỏi, - KHÔNG CẦN trình bày thành một đoạn văn hoàn chỉnh. - KHÔNG gạch đầu dòng - Không thể viết quá ngắn (1-2 dòng) cũng không viết quá dài (hơn 8 dòng) Ví dụ 1: Từ văn bản trên, hãy trình bày chúng ta cần làm gì để trái đất mãi là hành tinh xanh? (Trình bày trong một đoạn văn khoảng 5 – 7 dòng). Trả lời: Để giữ cho Trái Đất mãi là hành tinh xanh chúng ta cần: tuyên truyền, bảo vệ môi trường, giảm rác thải, trồng cây gây rừng phủ xanh đồi trọc; sử dụng giấy báo, các loại tự phân hủy, nguyên liệu tự nhiên như lá chuối; tái chế.... Ví dụ 2: Những thông tin của văn bản “<i>Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại</i>” (Thiên Điều, Báo Tuổi trẻ) giúp anh/chị nhận thức được gì về trách nhiệm của bản thân trong việc giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa ở địa phương. (Trình bày trong một đoạn văn khoảng 5 - 7 dòng). Gợi ý từ khóa trả lời: - Tự hào - Học tập, trau dồi tri thức và kỹ năng - Tuyên truyền, quảng bá - Sử dụng mạng xã hội một cách hiệu quả để giới thiệu, lan tỏa với bạn bè quốc tế...

Chúc 12TH may mắn ...!!.. ^^